

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HSST
Ngày 28 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Quý

Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Hạnh

Bà Ngô Thị Kim Thêu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân- Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2018/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị Th; sinh ngày 26/7/1963; Nơi cư trú: Thôn Nh, xã T, huyện Y, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Văn Kh(đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh (đã chết); có chồng Lê Minh H và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 10 năm 2018 đến ngày 16 tháng 10 năm 2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Đức Th, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Phù Lưu, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Phù Lưu, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

-Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Th đang bán hàng tạp hóa và ghi bán số lô, số đề tại nhà của mình thì có Phạm Đức Th và Nguyễn Văn V đến hỏi mua số lô, số đề. Th đồng ý bán cho Thành số đề 88 bằng 500.000đ, số 65 bằng 100.000đ và các số lô 02 và 20 mỗi số bằng 50 điểm (01 điểm lô = 22.000đ), tổng số tiền Thành mua số lô, số đề của Th là 2.800.000đ. Việt mua số đề 72 bằng 200.000đ và các số lô 12 và 21 mỗi số bằng 60 điểm, tổng số tiền Việt mua số lô, số đề của Th là 2.840.000đ. Th nhận đủ tiền rồi viết các số lô, số đề mà Thành và Việt đã mua vào 01 tờ giấy nhỏ (gọi là cáp đề) rồi đưa cho Thành, Việt giữ làm căn cứ đối chiếu. Sau đó, Th ghi các số lô, số đề đã bán vào sổ đề theo dõi thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang. Cùng lúc này có Nguyễn Văn Th đến nhà Th để nhận tiền trúng số lô Thông đã mua của Th ngày 12/10/2018 nhưng chưa kịp nhận tiền thì Th bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang về hành vi ghi số lô, số đề.

Tang vật thu giữ gồm: của Th số tiền 5.840.000đ, 01 quyển vở bên trong có 06 trang ghi các ký tự số có chữ ký xác nhận của Th, 01 chiếc kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa và 01 chiếc bút chì gỗ; của Th, V và T mỗi người 01 tờ cáp đề được cắt từ vỏ cây thuốc lá Thăng Long ghi các ký tự chữ, số có chữ ký xác nhận của Th, Th, V và Th; của Việt 60.000đ.

Cùng ngày 13/10/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Phạm Thị Th. Kết quả thu giữ: 07 cáp đề bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long, đều có kích thước (6,7 x 4,5)cm; 01 chiếc điện Thoại di động nhãn hiệu MOBELL có bàn phím màu đen - bạc.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Thị Th khai nhận bắt đầu ghi bán số lô, số đề từ ngày 09/10/2018, mục đích để thu lời bất chính. Hình thức ghi bán số lô, số đề và tỷ lệ ăn thua được thống nhất với người mua như sau: 01 điểm lô bằng 22.000 đồng, nếu người mua lô trúng sẽ được trả 80.000 đồng/01 điểm. Nếu trúng lô xiên đôi sẽ được trả gấp 10 lần, lô xiên ba sẽ được trả gấp 40 lần, lô xiên bốn sẽ được trả gấp 100 lần. Số đề nếu trúng sẽ được trả gấp 70 lần, số ba càng sẽ được trả gấp 400 lần số tiền khách đã mua. Kết quả lô đề được lấy theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, cụ thể: Số đề trúng sẽ trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt, số lô trúng sẽ trùng với 02 số cuối của tất cả các giải, số lô xiên đôi, xiên ba, xiên bốn trúng sẽ trùng với 02 số cuối của các giải thưởng, số ba càng trúng sẽ trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt. Trường hợp số lô của khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thưởng thì số tiền mà khách được hưởng sẽ nhân lên theo số lượng các giải thưởng trùng nhưng không quá 03 lần. Sau khi ghi bán số lô, số đề với các đối tượng mua, Th trực tiếp mang tiền và bảng số lô, số đề đến giao cho Lê Văn Th ở cùng thôn. Khi có người trúng, Th sẽ chuyển tiền cho Th để thanh toán cho khách. Việc thỏa thuận giữa Th và Th chỉ hai người biết và trao đổi với nhau, không lập

thành văn bản, giấy tờ gì. Quá trình xác minh, Th không thừa nhận nội dung này, Cơ quan điều tra đã cho 02 bên đối chất nhưng vẫn không làm rõ được nên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với Th.

Phạm Thị Th còn khai nhận trước khi bị bắt quả tang, từ ngày 09/10/2018 đến ngày 12/10/2018 Th còn tham gia đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho nhiều người khác và đều được ghi chép vào trong sổ theo dõi. Theo đó xác định được số tiền đánh bạc của Th trong từng ngày cụ thể như sau: Ngày 09/10/2018 là 1.905.000đ, ngày 10/10/2018 là 2.010.000đ, ngày 11/10/2018 là 3.506.000đ và ngày 12/10/2018 là 3.034.000đ. Như vậy số tiền Th dùng vào việc đánh bạc trong các ngày từ 09 đến 12/10/2018 đều dưới 5.000.000đ, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên các lần vi phạm đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tổng số tiền bị can Th sử dụng vào việc đánh bạc ngày 13/10/2018 là 5.640.000đ và từ ngày 09/10/2018 đến ngày 12/10/2018, Th đã thu lời được số tiền bằng 7.615.000đ từ việc ghi bán số lô, số đề trái phép cho người khác. Th đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 4.775.000đ. Th đã trả thưởng cho những người trúng thưởng hết số tiền bằng 2.840.000đ tuy nhiên bị cáo không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

Đối với Phạm Đức Th, Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn Th là những đối tượng có hành vi mua trái phép số lô, số đề của Phạm Thị Th tuy nhiên số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000đ. Qua xác minh nhân thân Th, V và Th chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên lần vi phạm này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Yên Lạc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th, V và Th mỗi người 350.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 60.000đ thu giữ của Nguyễn Văn V không liên quan đến việc mua số lô, số đề nên ngày 05/11/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại cho V là phù hợp.

Đối với số vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm: Số tiền 10.615.000đ, trong đó 5.640.000 đồng là tiền Th có được do bán số lô cùng 200.000đ Th dùng để trả lại tiền thừa cho khách là tài sản dùng vào việc phạm tội và 4.775.000đ Th thu lời bất chính từ việc bán số lô, số đề nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 chiếc bút chì và 07 mảnh giấy là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. 01 quyển vở bên trong 06 trang ghi các ký tự chữ số có chữ ký xác nhận của Th và 03 mảnh giấy ghi các số ký tự có chữ ký xác nhận của Th, Th, V và Th là tài liệu điều tra nên lưu trong hồ sơ vụ án. 01 chiếc điện thoại di động là tài sản hợp

pháp của Th không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho Th nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại cơ quan điều tra Phạm Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại cáo trạng số 75/KSĐT-TA ngày 12/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Phạm Thị Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội về vụ án và đề nghị: Giữ nguyên tội danh đối với bị cáo như đã truy tố. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Thị Th từ đến 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo, đề nghị về xử lý vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo rất ăn năn, hối hận bị cáo biết mình đã sai và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Đức Th tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra trình bày: Ngày 13/10/2018 anh có đi cùng với anh Việt đến quán của bà Th mua số đề 88 bằng 500.000, số 65 bằng 100.000 và các số lô 02 và 20 mỗi số bằng 50 điểm, tổng số tiền anh mua số lô, số đề là 2.800.000đ. Việt cũng mua số lô số đề của bà Th thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang thu giữ cấp đề bà Th vừa đưa.

Lời khai của anh Nguyễn Văn V: Anh Cùng Nguyễn Đức Th đến quán bà Th mua số đề 72 bằng 200.000đ, các số lô 12 và 21 mỗi số bằng 60 điểm, tổng số tiền anh mua lô, đề bằng 2.900.000đ thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang thu giữ cấp đề bà Th vừa đưa.

Lời khai của ông Nguyễn Văn Th: Ông làm thợ xây tại xã Tam Hồng, chiều ngày 12/10/2018 ông có đến quán bà Th ghi số đề đầu 7 bằng 100.000đ, đuôi 7 bằng 100.000đ, số đề 76, 50.000đ; số đề 67, 50.000đ; số lô 01, 10 mỗi số 5 điểm, tổng số tiền mua lô, đề hết 460.000đ được bà Th ghi cho cấp đề để đổi chiếu. Tối ngày so kết quả sổ số miền Bắc ông đã trúng 5 điểm lô bằng 400.000đ. Chiều ngày 13/10/2018 ông mang cấp đề đến lĩnh thưởng tại nhà bà Th thấy có 02 thanh niên đang mua số lô, số đề thì bị công an bắt quả tang, số tiền trúng lô đề, ông tự chi tiêu cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài

liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 13/10/2018, trong khi làm nhiệm vụ tại xã Tam Hồng, Tổ Công tác của Công an huyện Yên Lạc đã bắt quả tang Phạm Thị Th ở Thôn Nh, xã T, huyện Y, tỉnh V đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô, số đề cho Phạm Đức Th và Nguyễn Văn V với tổng số bằng 5.640.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất ổn định về an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, của Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu lại thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, được hưởng nhiều các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cho bị

cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3.2] Hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc, mục đích sát phạt nhau bằng tiền nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 10.615.000đ, trong đó 5.640.000 đồng là tiền Th có được do bán số lô cùng 200.000đ Th dùng để trả lại tiền thừa cho khách là tài sản dùng vào việc phạm tội và 4.775.000đ Th tự nguyện nộp. Truy thu số tiền 2.840.000đ do thu lời bất chính từ việc bán số lô, số đề. 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 chiếc bút chì và 07 mảnh giấy là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Trả lại cho Th 01 chiếc điện Thoại di động là tài sản hợp pháp của Th không dùng vào việc phạm tội nên nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Thị Th phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Th 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02(hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị Th cho UBND xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Phạm Thị Th 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 5.640.000 đồng là tiền Th có được do bán số lô cùng 200.000đ Th dùng để

trả lại tiền thừa cho khách là tài sản dùng vào việc phạm tội. Truy thu số tiền lời bất chính từ việc bán số lô, số đề bị cáo đã được hưởng lợi khi tham gia đánh bạc là 7.615.000đ xác nhận bị cáo đã nộp 4.775.000đ, còn phải nộp 2.840.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 chiếc bút chì và 07 mảnh giấy là công cụ dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho Phạm Thị Th 01 chiếc điện Thoại di động nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thị Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Vp, Bộ phận THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Hồng Quý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Quý